TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2018/HS-ST
Ngày: 14-8-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Trưởng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chu Nhương và ông Trần Đức Nam.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà: Ông Đỗ Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1980; nơi cư trú: Xóm 7, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hoá: Lớp 8; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú B và bà Trần Thị H; vợ là Phạm Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2014 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội tỉnh Hà Nam, chấp hành xong ngày 21-01-2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-5-2018 cho đến nay. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

+ Anh Trần Văn D, sinh năm 1968; nơi cư trú: Xóm 11, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

+ Ông Trần Hồng C, sinh năm 1948; nơi cư trú: Xóm 11, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 26-5-2018, tại khu trục đường bê tông thuộc xóm 11, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn T đi bộ do có biểu hiện nghi vấn nên bị Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Ban Công an thị trấn V kiểm tra hành chính thu giữ trên bàn tay trái của T 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng là Heroine có khối lượng 0,209 gam (theo kết luận giám định số 86/PC54 - MT ngày 28-5-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam). Cơ quan Công an lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Q-Mobile.

Quá trình điều tra: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và khai gói ma tuý nêu trên T nhờ anh Văn Viết C, sinh năm 1981 ở khu phố II, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam mua hộ với giá 100.000đồng để sử dụng nhưng Văn Viết C không thừa nhận nên cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở để xử lý đối với C.

Vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong, bên trong là chế phẩm Heroin hoàn trả sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Q-Mobile (đều đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện L ngày 23-7-2018).

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKSLN ngày 18-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

- Bị cáo khai do nghiện ma tuý từ năm 2012, hồi 10 giờ ngày 26-5-2018, T cất giấu một gói hêrôin để sử dụng thì bị bắt quả tang. Cơ quan điều tra thu 02 điện thoại di động của bị cáo trong đó chiếc điện thoại Masstel đã cũ, chiếc điện thoại nhãn hiệu Q-Mobile dùng liên lạc mua ma tuý để sử dụng nên bị cáo đề nghị tịch thu.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Và đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù; tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại, toàn bộ vật chứng còn lại tiêu huỷ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng

về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều khách quan, hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng và vật chứng thu được. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 26-5-2018, tại trục đường bê tông thuộc xóm 11, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn T đang cất giữ trái phép 01 gói Heroine, khối lượng là 0,209 gam để sử dụng thì bị Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Ban Công an thị trấn V phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước.

Ma tuý là hiểm hoạ đối với toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác làm mất trật tự trị an xã hội, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu: năm 2014 bị cáo đi cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và gia đình có công với cách mạng (Bố, mẹ bị cáo tham gia kháng chiến chống mỹ cứu nước) đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lời nên không áp dụng.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã cũ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Q-Mobile bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước; Các vật chứng còn lại không có giá trị, tịch thu tiêu hủy như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 (*mười tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam giữ 26-5-2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Q-Mobile.

- Các vật chứng còn lại tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu huỷ.

Tình trạng, đặc điểm tài sản như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Chi cục Thi hành án dân sự huyện L ngày 23-7-2018.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - chủ toạ phiên tòa**

Nguyễn Quốc Trưởng